

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7161 /DTH-QLDN2
V/v khấu trừ thuế TNCN 10% đối
với người lao động đã chấm dứt
hợp đồng.

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn
Mã số thuế: 1400112623
Địa chỉ: Quốc lộ 30, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng
Tháp.

Tiếp nhận văn bản số 785/VHC ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn (gọi tắt là Doanh nghiệp) V/v Vướng mắc về việc khấu trừ thuế TNCN 10% đối với thu nhập từ tiền lương chi trả sau khi người lao động đã chấm dứt lao động.

Tại khoản 2 Điều 3, Điều 8 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025, quy định:

“Điều 3. Thu nhập chịu thuế

Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân gồm các loại thu nhập sau đây, trừ thu nhập được miễn thuế quy định tại Điều 4 của Luật này:

...

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm:

- a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công;
- b) Tiền thù lao, các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền dưới mọi hình thức;

c) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, thu nhập khác trừ các khoản: phụ cấp, trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công; phụ cấp quốc phòng, an ninh; phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm; phụ cấp thu hút, phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật; phụ cấp, trợ cấp, sinh hoạt phí do cơ quan Việt Nam ở nước ngoài chi trả; trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, trợ cấp tuất hàng tháng và các khoản trợ cấp khác theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm; trợ cấp mang tính chất bảo trợ xã hội và các khoản phụ cấp, trợ cấp, thu nhập khác không mang tính chất tiền lương, tiền công do Chính phủ quy định.

...

Điều 8. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú được xác định bằng thu nhập tính thuế quy định tại khoản 2 Điều này, không phân biệt nơi trả thu nhập, nhân (x) với thuế suất tại Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Điều 9 của Luật này.

2. Thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công là tổng thu nhập chịu thuế quy định tại khoản 2 Điều 3 của Luật này mà người nộp thuế nhận được trong kỳ tính thuế, trừ (-) đi các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với một số ngành, nghề phải tham gia bảo hiểm bắt buộc, khoản đóng góp tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm nhân thọ không vượt quá mức do Chính phủ quy định và các khoản giảm trừ quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Luật này.

3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế hoặc thời điểm người nộp thuế nhận được thu nhập.”

- Tại khoản 1 Điều 8, khoản 2 Điều 50 và điểm a khoản 1 Điều 69 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân, quy định:

“Điều 8. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công quy định tại khoản 2 Điều 3 của Luật Thuế thu nhập cá nhân bao gồm:

1. Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công mà người lao động nhận được từ người sử dụng lao động dưới mọi hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

...

Điều 50. Khấu trừ thuế

...

2. Tổ chức, cá nhân trả tiền lương, tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng lao động dưới 03 tháng (bao gồm cả trường hợp trả tiền lương, thu nhập khác cho người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động) mà mức chi trả thu nhập từ 05 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của cá nhân theo tỷ lệ 10% trên thu nhập

trước khi trả thu nhập cho cá nhân. Trường hợp mức chi trả thu nhập dưới 05 triệu đồng/lần thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập được khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% khi cá nhân có yêu cầu.

Trường hợp cá nhân chỉ có thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi giảm trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật liên quan khác.

Căn cứ vào cam kết của cá nhân, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế và nộp cho cơ quan thuế.

...

Điều 69. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Việc xác định thời gian áp dụng trong một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Các quy định liên quan đến thu nhập từ kinh doanh, từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026;

...”

Căn cứ các quy định nêu trên và trình bày tại công văn số 785/VHC ngày 06/8/2026 của doanh nghiệp. Trường hợp người lao động đã kết thúc hợp đồng lao động tại thời điểm ngày 31/7/2026, doanh nghiệp thực hiện chi trả thu nhập kỳ tháng 7/2026 cho người lao động vào đầu tháng 8/2026 thì khoản thu nhập này được tính là thu nhập từ tiền lương, tiền công đối với cá nhân cư trú không ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng lao động dưới 03 tháng. Doanh nghiệp thực hiện khấu trừ theo tỷ lệ 10% trên thu nhập chịu thuế (tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp/trợ cấp trừ đi các khoản thu nhập được miễn thuế thu nhập cá nhân theo quy định) đối với khoản thu nhập từ 05 triệu đồng trở lên trước khi trả thu nhập cho cá nhân; Đối với khoản thu nhập dưới 05 triệu đồng doanh nghiệp thực hiện khấu trừ 10% trên tổng thu nhập chịu thuế khi người lao động có yêu cầu.

Trường hợp cá nhân chỉ có thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi giảm trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân làm cam kết gửi

cho doanh nghiệp, doanh nghiệp căn cứ bản cam kết hợp lệ tạm thời chưa khấu trừ thuế của cá nhân. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế và nộp cho cơ quan thuế.

Đề nghị doanh nghiệp căn cứ vào tình hình thực tế phát sinh tại doanh nghiệp để thực hiện đúng quy định được trích dẫn nêu trên.

Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo đến Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. /s. *KL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Thuế Tỉnh;
- Các phòng chức năng;
- Các Thuế cơ sở;
- Website Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu : VT, QLDN2 (T.Trúc)

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Trần Văn Khoa

**QR1: Khảo sát nội dung
Sự hài lòng của NNT đối
với cơ quan thuế**



**QR2: Khảo sát nội dung
“Lắng nghe để cải cách”**

